

Số: 143 /BC-SKHĐT

Đồng Tháp, ngày 21 tháng 11 năm 2019

BÁO CÁO

Công tác thanh tra; tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng quý IV năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ công tác quý I năm 2020

PHẦN 1:

Kết quả thực hiện công tác thanh tra; tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng quý IV năm 2019 (ngày 16/9/2019-20/11/2019)

I. Công tác thanh tra:

1. Thanh tra hành chính: không.

2. Thanh tra chuyên ngành: 18 cuộc.

a) Việc triển khai các cuộc thanh tra theo kế hoạch: Tổng số cuộc đang thực hiện thanh tra (số cuộc có thành lập đoàn): 17 cuộc. Trong đó:

- Lĩnh vực thanh tra chủ yếu: việc thực hiện các quy định của pháp luật về đầu tư công và đấu thầu năm 2018.

+ Số đối tượng được thanh tra: 01 đơn vị UBND huyện Cao Lãnh.

- Lĩnh vực thanh tra chủ yếu: Thanh tra tình hình chấp hành pháp luật của doanh nghiệp theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư năm 2018.

+ Số đối tượng được thanh tra: 16 doanh nghiệp (Công ty TNHH Thanh Danh; Công ty TNHH MTV Vĩnh Ký Lai Vung; Công ty TNHH MTV TM dịch vụ ĐT Thanh Hà; Công ty TNHH MTV xây dựng Thanh Hùng Phát; Công ty TNHH Nông sản Hoàng Phúc; Công ty TNHH Trường An; Công ty TNHH Thương mại xuất nhập khẩu Tuyết Minh; Công ty TNHH Thăng Long; Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Thiên Khánh Đồng Tháp, Công ty CP Gia Bình Hồng Ngự, Chi nhánh Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy Hải Sản Sạch, Công ty TNHH TM DV Xuất nhập khẩu Lam Vân, Công ty CP Xây dựng Dương Phúc Khang, Công ty TNHH Thiết kế Xây dựng Cuộc Sống Mới, Công ty TNHH Thanh Long Đồng Tháp, Công ty TNHH Tầm Nhìn NANOTECH).

b) Kết quả kiểm tra:

- Số cá nhân, tổ chức vi phạm: không.

- Nội dung các vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra: đang thực hiện thanh tra và trong quá trình dự thảo chưa ban hành kết luận thanh tra.

c). Kết quả xử phạt vi phạm hành chính thuộc lĩnh vực kế hoạch và đầu tư: xử phạt vi phạm hành chính 01 đối tượng với tổng số tiền xử phạt là 10.000.000 đồng (mười triệu đồng Việt Nam), gồm:

- Công ty TNHH Mai Thiên Thanh (Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 01/QĐ-XPVPHC ngày 18/11/2019 của Thanh tra Sở Kế hoạch và Đầu tư), với số tiền xử phạt là 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng Việt Nam).

d) Việc thực hiện quyết định xử phạt vi phạm hành chính:

Đối tượng vi phạm bị xử phạt đang trong quá trình đóng tiền phạt theo quy định.

3. Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về thanh tra: không.

4. Kết quả xây dựng, hoàn thiện thể chế và tuyên truyền, phổ biến pháp luật về công tác thanh tra:

- Tổng số văn bản (hướng dẫn, chỉ đạo) về công tác thanh tra mới được ban hành: không.

- Tổng số văn bản về công tác thanh tra được sửa đổi, bổ sung: không.

- Số lớp tập huấn, tuyên truyền, giáo dục pháp luật về thanh tra được tổ chức; tổng số người tham gia: không.

II. Công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

1. Công tác tiếp dân:

a) Kết quả tiếp công dân:

Định kỳ vào ngày 15 hàng tháng, Thanh tra phối hợp với Văn phòng Sở sắp lịch để Giám đốc tiếp công dân theo quy định. Tuy nhiên, trong quý IV năm 2019 vừa qua không có công dân đến liên hệ cũng như gửi đơn thư.

b) Nội dung tiếp công dân: Không có.

- Số vụ việc tiếp công dân: 0 vụ.

- Nội dung kiến nghị: 0 vụ.

c) Kết quả phân loại, xử lý qua tiếp công dân: Không có.

2. Tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo:

a) Tiếp nhận

Số đơn tiếp nhận trong quý IV năm 2019: 0 đơn.

b) Phân loại đơn:

- Theo loại đơn: Không.

- Theo nội dung: Không.

- Theo thẩm quyền giải quyết: 0 đơn.

- Không thuộc thẩm quyền giải quyết: 0 đơn.

- Theo trình tự giải quyết: 0 đơn.

c) Kết quả xử lý đơn khiếu nại, tố cáo:

3. Kết quả giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền:

a) Giải quyết đơn khiếu nại thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

b) Giải quyết đơn tố cáo thuộc thẩm quyền: 0 đơn.

4. Đánh giá:

- Công tác tiếp dân được Lãnh đạo Sở quan tâm tổ chức thực hiện theo đúng định kỳ, đột xuất. Tuy nhiên, trong quý IV năm 2019 không có công dân đến liên hệ cũng như gửi đơn thư.

- Tình hình tiếp nhận, thụ lý đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh trong quý IV năm 2019 không phát sinh về số đơn tiếp nhận cũng như về số đơn thụ lý giải quyết.

- Việc tiếp nhận, xử lý đơn được quan tâm, thực hiện đúng quy định pháp luật.

III. Công tác phòng, chống tham nhũng:

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng; công tác lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng trong phạm vi nhiệm vụ của đơn vị:

Công tác quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật về phòng, chống tham nhũng được Chi bộ, Lãnh đạo và đoàn thể trong cơ quan tổ chức bằng nhiều hình thức như: lồng ghép vào các cuộc họp, tuyên truyền qua trang thông tin điện tử của Sở đến toàn bộ công chức, viên chức cơ quan. Qua đó việc nhận thức cũng như chấp hành pháp luật của từng công chức, viên chức đã nâng lên và tiến bộ hơn trước.

Tổ chức triển khai thực hiện chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng⁽¹⁾.

⁽¹⁾ - Kế hoạch số 204/KH-SKHĐT ngày 23/01/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác phòng, chống tham nhũng năm 2019.

- Thực hiện công văn số 48-CV/BNCTU ngày 01/10/2013 của Ban Nội chính Tỉnh uỷ về việc báo cáo công tác nội chính và phòng, chống tham nhũng.

- Kế hoạch số 894/KH-SKHĐT ngày 25/4/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW của Bộ Chính trị khoá XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác bảo vệ người phát hiện, tố giác, người đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

- Kế hoạch số 1530/KH-SKHĐT ngày 02/7/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về thực hiện Chương trình công tác năm 2019 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Thực hiện Kế hoạch số 47/KH-UBND ngày 26/02/2018 của Ủy ban nhân dân Tỉnh thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ về Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện công tác PCTN đến năm 2020.

- Kế hoạch số 1907/KH-SKHĐT ngày 12/8/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Kế hoạch số 1278/KH-SKHĐT ngày 12/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

2. Kết quả thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng:

- Thực hiện tốt các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn⁽²⁾.
- Thực hiện tốt quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức trong giải quyết công việc của cơ quan, đơn vị với người dân và doanh nghiệp; đã thực hiện kế hoạch chuyển đổi vị trí công tác⁽³⁾ đối với công chức theo quy định.
- Triển khai thực hiện Kế hoạch và Kế hoạch kiểm tra về cải cách hành chính năm 2019⁽⁴⁾.
- Triển khai thực hiện kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021⁵.

3. Kết quả phát hiện, xử lý tham nhũng:

Trong quý IV năm 2019, Sở Kế hoạch và Đầu tư chưa phát hiện cán bộ, công chức và viên chức thuộc Sở có hành vi, biểu hiện tiêu cực và tham nhũng có liên quan đến các công việc do Sở trực tiếp giải quyết.

4. Đánh giá:

- Đã tiến hành xây dựng Kế hoạch tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư trên cơ sở Kế hoạch của UBND Tỉnh ban hành.

- Được sự quan tâm của lãnh đạo cơ quan cũng như lãnh đạo phòng thường xuyên quán triệt, tuyên truyền pháp luật về phòng chống, tham nhũng đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, qua đó đã nâng cao ý thức của công chức, viên chức trong việc phòng, chống tham nhũng, nên trong quý IV năm 2019 tình hình tham nhũng trong kỳ không xảy ra tham nhũng trên các lĩnh vực công việc giải quyết của Sở.

PHẦN 2:

Phương hướng, nhiệm vụ công tác thanh tra; tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng quý I năm 2020

I. Công tác thanh tra:

1. Thanh tra việc chấp hành thực hiện pháp luật về Đầu tư công và Đấu thầu năm 2019.

Thanh tra đột xuất khi có sự chỉ đạo của UBND Tỉnh, Giám đốc Sở hoặc

⁽²⁾ Quyết định số 17/QĐ-SKHĐT ngày 19 tháng 3 năm 2018 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành Quy chế chi tiêu, quản lý và sử dụng tài sản công khi thực hiện chế độ tự chủ tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

⁽³⁾ Báo cáo số 133/BC-SKHĐT ngày 05/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư báo cáo kết quả thực hiện chuyển đổi vị trí công tác đối năm 2019.

⁽⁴⁾ Kế hoạch số 272/KH-UBND ngày 06/12/2018 của UBND Tỉnh về cải cách hành chính tỉnh Đồng Tháp năm 2019 và trên cơ sở kết quả thực hiện cải cách hành chính năm 2018; Kế hoạch số 16/KH-SKHĐT ngày 03/01/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về cải cách hành chính năm 2019.

⁵ Kế hoạch số 1278/KH-SKHĐT ngày 12/11/2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư về tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng giai đoạn 2019-2021 tại Sở Kế hoạch và Đầu tư.

phối hợp với các ngành và Thanh tra Tỉnh khi có yêu cầu.

2. Thanh tra trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh và thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn Tỉnh.

Ban hành Quyết định và phê duyệt kế hoạch thanh tra tại các doanh nghiệp trong lĩnh vực đăng ký kinh doanh và thực hiện dự án đối với doanh nghiệp theo kế hoạch đã phê duyệt.

II. Công tác tiếp dân, xử lý đơn, giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Đảm bảo thực hiện tốt việc tổ chức tiếp công dân định kỳ ngày 15 hàng tháng và báo cáo tình hình tiếp nhận đơn thư và giải quyết khiếu nại, tố cáo trong quý I năm 2020 theo quy định.

III. Công tác phòng, chống tham nhũng:

- Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến các văn bản pháp luật đến từng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động về phòng, chống tham nhũng; đồng thời thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Tăng cường việc công khai các thủ tục hành chính nhằm tránh gây phiền hà, sách nhiễu đối với tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp; đồng thời tăng cường công tác thanh tra và cương quyết xử lý các trường hợp tiêu cực, tham nhũng, gắn với việc xử lý trách nhiệm người đứng đầu khi để xảy ra tham nhũng.

- Kịp thời phát hiện và biểu dương khen thưởng những cá nhân có thành tích xuất sắc trong tố cáo, phát hiện hành vi tham nhũng theo quy định.

(Kèm các biểu báo cáo)

Trên đây là báo cáo công tác thanh tra; tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng quý IV năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ công tác quý I năm 2020 của Sở Kế hoạch và Đầu tư./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Tỉnh (b/c);
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban GD Sở;
- Lưu: VT, TTr (tbh).



Trương Hòa Châu

TỔNG HỢP KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH IV NĂM 2019

(Kèm theo Báo cáo số 143/BC-SKHĐT ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

Đơn vị tính: Tiền (triệu đồng)

Đơn vị	Số cuộc thanh tra, kiểm tra			Số cá nhân được thanh tra, kiểm tra		Số tổ chức được thanh tra, kiểm tra		Kết quả																			Ghi chú	
	Tổng số	Thành lập đoàn	Thanh tra độc lập	Thanh tra	Kiểm tra	Thanh tra	Kiểm tra	Số có vi phạm			Số QĐ xử phạt hành chính được ban hành			Số tiền vi phạm			Số tiền kiến nghị thu hồi	Số tiền xử lý tài sản vi phạm			Số tiền xử phạt vi phạm			Số tiền đã thu				
								Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức		Tổng số	Tịch thu (thành tiền)	Tiêu hủy (thành tiền)	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức	Tổng số	Cá nhân	Tổ chức		
MS	1=2+3	2	3	4	5	6	7	8=9+10	9	10	11=12+13	12	13	14=15+16	15	16	17	18=19+20	19	20	21=22+23	22	23	24=25+26	25	26	27	
UBND huyện Cao Lãnh	1	1				1																						
Công ty TNHH MTV Chế biến Lương thực Thiên Khánh Đồng Tháp	1	1				1																						
Công ty TNHH Nông sản Hoàng Phúc	1	1				1																						
Công ty TNHH Trường An	1	1				1																						



Biểu 3a

KẾT QUẢ CHỦ YẾU VỀ CÔNG TÁC PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG QUÝ IV NĂM 2019
(Kèm theo Báo cáo số *143* /BC-SKHĐT ngày *21* tháng 11 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
	CHÍNH SÁCH, PHÁP LUẬT		
1	Số văn bản ban hành mới để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật PCTN	Văn bản	0
2	Số văn bản được sửa đổi, bổ sung để thực hiện Luật PCTN và các văn bản hướng dẫn thi hành	Văn bản	0
	TUYÊN TRUYỀN, PHỔ BIẾN, GIÁO DỤC PHÁP LUẬT VỀ PCTN		
3	Số lượt cán bộ, công chức, viên chức, nhân dân tham gia các lớp tập huấn, quán triệt pháp luật về PCTN	Lượt người	0
4	Số lớp tuyên truyền, quán triệt pháp luật về phòng, chống tham nhũng được tổ chức	Lớp	0
5	Số lượng đầu sách, tài liệu về pháp luật phòng, chống tham nhũng được xuất bản	Tài liệu	0
	THỰC HIỆN CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG		
	<i>Công khai, minh bạch trong hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị (gọi chung là đơn vị)</i>		
6	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị được kiểm tra việc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch	CQ, TC, ĐV	0
7	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị bị phát hiện có vi phạm quy định về công khai, minh bạch hoạt động	CQ, TC, ĐV	0
	<i>Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn</i>		
8	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được ban hành mới	Văn bản	0
9	Số văn bản về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được sửa đổi, bổ sung cho phù hợp	Văn bản	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
10	Số cuộc kiểm tra việc thực hiện các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Cuộc	0
11	Số vụ vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được phát hiện và xử lý	Vụ	0
12	Số người bị phát hiện đã vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn	Người	0
13	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý kỷ luật	Người	0
14	Số người vi phạm các quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã bị xử lý hình sự	Người	0
15	Tổng giá trị các vi phạm về chế độ, định mức, tiêu chuẩn được kiến nghị thu hồi và bồi thường (nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
16	Tổng giá trị vi phạm chế độ, định mức, tiêu chuẩn đã được thu hồi và bồi thường	Triệu đồng	0
17	Số người đã nộp lại quà tặng cho đơn vị	Người	0
18	Giá trị quà tặng đã được nộp lại (Nếu là ngoại tệ, tài sản thì quy đổi thành tiền)	Triệu đồng	0
	<i>Thực hiện quy tắc ứng xử, chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức</i>		
19	Số cơ quan, tổ chức, đơn vị đã được kiểm tra việc thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức	CQ, TC, ĐV	0
20	Số cán bộ, công chức, viên chức vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp đã bị xử lý	Người	0
21	Số cán bộ, công chức, viên chức được chuyển đổi vị trí công tác nhằm phòng ngừa tham nhũng	Người	0
	<i>Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập</i>		
22	Số người được xác minh việc kê khai tài sản, thu nhập	Người	0
23	Số người bị kết luận kê khai không trung thực	Người	0
	<i>Trách nhiệm của người đứng đầu các cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng</i>		
24	Số người đứng đầu bị kết luận là thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0
25	Số người đứng đầu đã bị xử lý hình sự do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tham nhũng	Người	0

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
26	Số người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng	Người	0
	<i>Cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý và phương thức thanh toán</i>		
27	Số cơ quan, tổ chức đã áp dụng ISO trong quản lý hành chính	CQ, TC, ĐV	1
28	Tỷ lệ cơ quan, tổ chức đã chi trả lương qua tài khoản trên tổng số cơ quan, đơn vị trực thuộc	%	100
	PHÁT HIỆN CÁC VỤ VIỆC THAM NHŨNG		
	<i>Qua việc tự kiểm tra nội bộ</i>		
29	Số vụ tham nhũng đã được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Vụ	0
30	Số đối tượng có hành vi tham nhũng được phát hiện qua việc tự kiểm tra nội bộ	Người	0
	<i>Qua hoạt động thanh tra</i>		
31	Số vụ tham nhũng được phát hiện qua công tác thanh tra	Vụ	0
32	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua công tác thanh tra	Người	0
	<i>Qua công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo</i>		
33	Số đơn tố cáo về tham nhũng thuộc thẩm quyền giải quyết của các cơ quan, tổ chức	Đơn	0
34	Số đơn tố cáo về tham nhũng đã được giải quyết	Đơn	0
35	Số vụ tham nhũng được phát hiện thông qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Vụ	0
36	Số đối tượng có hành vi tham nhũng bị phát hiện qua giải quyết khiếu nại, tố cáo	Người	0
	<i>Qua điều tra tội phạm</i>		
37	Số vụ án tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã được cơ quan chức năng khởi tố	Vụ	0
38	Số đối tượng tham nhũng (thuộc phạm vi quản lý) đã bị cơ quan chức năng khởi tố	Người	0
	XỬ LÝ CÁC HÀNH VI THAM NHŨNG		
39	Số vụ án tham nhũng đã đưa ra xét xử (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra (trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Vụ	0

H.C.
SỞ
HOẠ
VÀ
KẾ
TOÁN

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
40	Số đối tượng bị kết án tham nhũng (địa phương thống kê kết quả xét xử sơ thẩm của tòa án; bộ, ngành thống kê theo kết quả xét xử sơ thẩm đối với các vụ án xảy ra trong phạm vi quản lý trực tiếp)	Người	0
41	Trong đó: + Số đối tượng phạm tội tham nhũng ít nghiêm trọng;	Người	
42	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng nghiêm trọng;	Người	
43	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng rất nghiêm trọng;	Người	
44	+ Số đối tượng phạm tội tham nhũng đặc biệt nghiêm trọng	Người	
45	Số vụ việc tham nhũng đã được xử lý hành chính	Vụ	0
46	Số cán bộ, công chức, viên chức bị xử lý kỷ luật hành chính về hành vi tham nhũng	Người	0
47	Số vụ việc tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Vụ	0
48	Số đối tượng tham nhũng đã được phát hiện, đang được xem xét để xử lý (chưa có kết quả xử lý)	Người	0
	Tài sản bị tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã phát hiện được		0
49	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	
50	+ Đất đai	m ²	
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng đã được thu hồi, bồi thường		
51	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
52	+ Đất đai	m ²	0
	Tài sản tham nhũng, gây thiệt hại do tham nhũng không thể thu hồi, khắc phục được		
53	+ Bằng tiền (tiền Việt Nam + ngoại tệ, tài sản khác được quy đổi ra tiền Việt Nam)	Triệu đồng	0
54	+ Đất đai	m ²	0
	Bảo vệ người tố cáo, phát hiện tham nhũng		

MS	NỘI DUNG	ĐV TÍNH	SỐ LIỆU
55	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã bị trả thù	Người	0
56	Số người tố cáo hành vi tham nhũng đã được khen, thưởng, trong đó	Người	0
	+ Tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ		
	+ Tặng Bằng khen của Bộ, ngành, địa phương		
	+ Tặng Giấy khen		
57	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác khác do vi phạm pháp luật liên quan đến tham nhũng	Người	
58	Số người bị tạm đình chỉ công tác, tạm chuyển vị trí công tác sau đó được kết luận là có hành vi tham nhũng	Người	
59	Số đơn yêu cầu cơ quan nhà nước giải trình theo quy định tại Nghị định số 90/2013/NĐ-CP	Đơn	
60	Số đơn yêu cầu giải trình đủ điều kiện để cơ quan nhà nước giải trình	Đơn	
61	Số đơn yêu cầu đã được giải trình	Đơn	





Biểu 3b

DANH SÁCH CÁC VỤ THAM NHŨNG ĐƯỢC PHÁT HIỆN TRONG QUÝ IV NĂM 2019
(Kèm theo Báo cáo số 143 /BC-SKHĐT ngày 21 tháng 11 năm 2019 của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

TT	Tên vụ	Tên cơ quan, tổ chức, đơn vị xảy ra sự việc	Cơ quan thụ lý, giải quyết vụ việc	Tóm tắt nội dung vụ việc
01	0	0	0	0